

Ai thấy trong người hơi bần thần đã dưới thì lên chùa xin một nôi là xong, ai bị nghẹn hơi khó thở thì lên chùa xin vài hạt tiêu tươi về uống với nước ấm, đàn ông thì bảy hạt đàn bà thì chín hạt. Bị ghẻ ngứa thì xin ít lá kiến cò giã lấy nước thoa là ghẻ rạp xuống liền. Con nít bị đẹn thì xin ít cỏ mực về rơ miệng, hay là tay ai bị phèn ăn lở thì cũng lên chùa tìm thầy xin vài lá của cây hoa móng tay giã nhỏ thoa lên là hết... Chẳng những vậy mà dân làng còn khẩn khít với chùa và thân kính Thầy qua những vụ người ta nhờ Thầy xử kiện bất đắc dĩ. Thường thường, nếu dân trong làng có tranh chấp bất hòa gì thì người ta thường kéo nhau lên chùa nhờ Thầy phân xử. Những lúc như vậy thì người ta kéo theo lên chùa rất đông để nghe Thầy xử, vì nói là Thầy xử nhưng thật ra Thầy lấy giáo lý Phật giảng cho một hồi rồi thì ai cũng vui vẻ trở lại và ra về. Sau khi xong thì người ta mang hoa quả lên chùa trước cúng Phật sau là tạ ơn Thầy, tụi nhỏ chúng tôi là những người được Thầy chia lộc nhiều nhất.

Còn một điều nữa, tuy dân trong làng ai cũng sống với nghề chính là làm muối, nhưng nhà nào cũng có một đám rẫy nhỏ để trồng các thứ như bắp,



khoai, dưa, hoặc đậu hoặc rau cải hành ớt...v.v...để bán vào những ngày có nhóm chợ. Hàng ngày họ ra rẫy và trở về theo tiếng chuông chùa công phu sáng chiều cho nên dân trong làng cho dù có đi đâu xa nhưng trong tâm tư vẫn còn âm vang của tiếng chuông chùa. Vào những buổi bình minh, mặt trời lên còn chưa trọn vẹn, những tia nắng yếu ớt của ban mai chưa đủ sức xóa tan làn sương mờ đang bao phủ thôn làng. Máy tiếng chuông chùa vang lên đồng vọng làm cho người ta có cái cảm giác thanh thản nhẹ nhàng và tâm tư của mọi người như bị lôi cuốn về một nơi mông lung vô tận nào đó.

Vì mỗi thân thương khẩn khít ấy đối với ngôi chùa làng và với Thầy mà sau này khi tụi nhỏ chúng tôi lớn lên cho dù lập nghiệp ở đâu xa tâm tư chúng tôi cũng hướng trọn về ngôi chùa cũ làng xưa... Và cũng từ đó chúng tôi trộm nghĩ rằng, cho dù hiện tại chúng ta đang sống tha hương trong một đất nước thanh bình hoàn toàn tự do nhưng chúng ta cũng nên gieo vào lòng con cháu chúng ta một hạt giống Phật bằng cách hướng dẫn chúng đến chùa nếu có cơ hội thuận tiện. Bởi vì không riêng gì chúng ta mà cả thế giới hiện nay đang có phong trào ăn chay và tìm hiểu giáo lý Phật. Hơn nữa tôi đã có nghe hay đọc ở đâu đó có hai câu thật ý nhị.

*Mái chùa che chở hồn dân tộc
Nếp sống lâu đời của tổ tông.*

Diệu Ngọc

CÂU CHUYỆN LẮM CẨM

Ông Ba Triền có cái tật hay đãng trí. Các con ông thường gọi đùa là ông già lẩm cẩm. Dĩ nhiên ông không mấy hải lòng, dù ông có lẩm cẩm thật.

Một hôm, ông muốn chơi lại lũ nhỏ bằng một sáng kiến mới lạ. Ông đồng dạt tuyên bố với các con rằng:

- Ba vừa mua một cái máy điện tử tối tân chuyên chữa hết bệnh lẩm cẩm. Kể cả máy có khả năng phát hiện bệnh nhân có triệu chứng mắc bệnh.

- Chà, đây chắc là một phát minh vĩ đại chưa từng có, chưa từng được biết đến. Ba vui lòng cho tụi con được thấy để mở rộng tầm mắt.

Ông Ba Triền cười to sáng khoái, đứng dậy đi một vòng quanh các con:

-Tụi bây nghe đây, cái máy điện tử đó là ba nè. Chỉ có đầu óc lẩm cẩm siêu việt như ba, mới có khả năng sáng tạo chuyện lẩm cẩm như thế thôi.

Chưa hết, thế gian này mọi người đều mắc bệnh lẩm cẩm mà không biết: Đức Phật bảo rằng chúng sanh đều bị vô minh vọng tưởng làm mê mờ chơn tánh.

Vậy mà ai nấy cứ tưởng mình là thông minh lỗi lạc, sáng suốt hơn người.

Chúng sinh là vô minh, mà không biết mình vô minh là tại vì... lẩm cẩm... như ba thế thôi!

Thiện Đức